

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 – CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 16-6-2026
V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nghiệp

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thúy Kiều

Bà Trương Thị Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Huệ Chi, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ.

Ngày 16 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 143/2026/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2026 về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 221/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Cẩm C, sinh ngày 22/6/1994 (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

CCCD số: 096194003795, cấp ngày 23/9/2022.

ĐKTT: Ấp H, xã H, tỉnh Cà Mau.

Địa chỉ tạm trú: Nhà trọ N, tổ A, khu phố X, phường L, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh Huỳnh Tấn P, sinh ngày 09/10/1992 (vắng mặt).

CCCD số: 094092009699, cấp ngày 06/01/2022.

Địa chỉ: Ấp T, xã L, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 14/4/2026, nguyên đơn chị Đỗ Cẩm C trình bày:

Về hôn nhân, chị và anh Huỳnh Tấn P có đăng ký kết hôn vào ngày 24/3/2023 tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (nay là UBND xã L, thành phố Cần Thơ). Trong thời gian đầu khi sống chung với nhau thì rất hạnh phúc, tuy nhiên hiện nay nhận thấy không hợp nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn ngày càng nhiều, mâu thuẫn vợ chồng không ai hay muốn nên muốn trả tự do cho nhau, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 05 năm 2023. Nay

yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh P. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Huỳnh Tấn P vắng mặt, không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quan hệ tranh chấp được pháp luật điều chỉnh tại các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chị Đỗ Cẩm C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Huỳnh Tấn P vắng mặt không lý do, phiên tòa đã mở lần hai, căn cứ Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 19 ngày 24/3/2023 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (nay là UBND xã L, thành phố Cần Thơ) thể hiện, chị Đỗ Cẩm C và anh Huỳnh Tấn P có đăng ký kết hôn với nhau, việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện, do vậy hôn nhân này là hợp pháp. Theo nguyên đơn chị C trình bày quá trình chung sống thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nhận thấy không hợp nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 05 năm 2023 đến nay. Tòa án đã tiến hành tổ chức hòa giải nhưng anh P không tham gia nên không tiến hành hoà giải được, anh P biết được thông tin chị C khởi kiện yêu cầu ly hôn, nhưng anh không phản hồi ý kiến cho Tòa án. Điều này chứng tỏ anh P không có nguyện vọng được hàn gắn với chị C. Việc nam nữ đăng ký kết hôn với nhau xuất phát từ mong muốn tìm kiếm hạnh phúc trong cuộc sống gia đình. Tuy nhiên, nếu hôn nhân không như mong muốn, không còn hạnh phúc trong cuộc sống vợ chồng thì ly hôn chính là giải pháp cho cả hai, nên không thể bắt buộc chị C phải tiếp tục chung sống với anh P nếu như chị không còn tình cảm và thực tế hiện nay vợ chồng đã không còn chung sống với nhau là vi phạm tình nghĩa vợ chồng được luật hôn nhân và gia đình điều chỉnh. Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa chị C và anh P đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giải quyết cho chị C được ly hôn với anh P.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Đương sự trình bày không có và không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí sơ thẩm: Chị Đỗ Cẩm C phải chịu án phí ly hôn số tiền 300.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp, chị C đã nộp xong án phí.

[5] Đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 và Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Đỗ Cẩm C được ly hôn với anh Huỳnh Tấn P.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn chị Đỗ Cẩm C trình bày không có và không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

3. Án phí sơ thẩm: Chị Đỗ Cẩm C có nghĩa vụ nộp án phí số tiền 300.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0006919 ngày 14/4/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ, chị C đã nộp xong án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân nơi đương sự cư trú để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND KV7-Cần Thơ;
- THADS TP Cần Thơ;
- UBND xã L, TP Cần Thơ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thành Nghiệp